

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN DƯƠNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2020/HS-ST
Ngày 27-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Thúy

Ông Đỗ Văn Thư

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Trí Thắng - Thư ký, Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 85/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành T, sinh ngày 11 tháng 9 năm 1984, tại Hải Phòng. Nơi ĐKTT: Tổ , Thị trấn A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ , Thị trấn A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức T (đã chết) và bà Lê Thị L; vợ là Lương Thị C; có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 31/8/2020, chuyển tạm giam ngày 04/9/2020; có mặt.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm 1976; địa chỉ: Tổ , Thị trấn A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn xin vắng mặt)

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn N, chị Lê Thị L; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ ngày 31/8/2020, chị Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm 1979, ở tổ , thị trấn A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng đến nhà anh Nguyễn Văn N,

sinh năm 1975, ở tổ , thị trấn A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng để tắm cho cháu anh N. Khi đến nơi chị L có để chiếc điện thoại di động vào trong mũ bảo hiểm treo trên xe máy. Khoảng 15 phút sau, chị Lê Thị L là vợ của anh N phát hiện Nguyễn Thành T vào sân lấy chiếc điện thoại của chị L. Ngay lúc này, chị L tri hô cùng anh N đuổi bắt giữ T. Sau đó, lực lượng công an thị trấn A, huyện An Dương lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A31 màu xanh đã qua sử dụng do Nguyễn Thành T đang cầm ở tay trái (T vừa trộm cắp được của chị Loan); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu sam sung màu trắng đã qua sử dụng của T; 01 chiếc xe máy biển số 29M6 – 8716 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng; 01 gói nhỏ bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng; số tiền 190.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng ngày 04/9/ 2020 kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A31 màu xanh, có số IMEI 1: 860646042226257; số IMEI 2 860464602226240 trị giá 2.700.000 đồng.

Theo kết luận số 559/KLGD – MT ngày 04/ 9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,08 gam, là loại Heroine.

Tại Cáo trạng số 86/CT-VKS ngày 30/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Thành T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo T khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 31/8/2020, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 29M6 – 8716 đến khu vực ngã tư An Dương, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng mua 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng của một người phụ nữ không biết tên tuổi để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua bị cáo lấy 01 gói để sử dụng, còn 01 gói bị cáo để vào cốp xe về nhà. Trên đường về bị cáo nảy sinh ý định xem có ai sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi bị cáo đi đến số nhà 12/4 tổ dân phố 5, thị trấn An Dương, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng thì phát hiện có 01 chiếc điện thoại để trong mũ bảo hiểm treo trên chiếc xe máy nhãn hiệu honda Lead màu trắng sữa để ở sân, không có ai trông coi, bị cáo dựng xe máy ở ngoài cửa vào sân lấy chiếc điện thoại để trong mũ bảo hiểm rồi đi ra ngoài tàu thoát thì bị chủ nhà tri hô và bắt giữ như nội dung bản Cáo trạng truy tố đã nêu. Bị cáo xác định bản thân vi phạm pháp luật việc điều tra, truy tố, xét xử bị cáo là đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội đối với bị cáo. Qua phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư dán kín các mép, có dấu niêm phong số 559/2020/PC09; 01 chiếc điện thoại sam sung màu trắng đã hỏng, Trả lại cho bị cáo số tiền 190.000đồng nhưng cần tạm giữ số tiền trên để đảm bảo thi hành án dân sự của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về việc vắng mặt của bị hại và người làm chứng: Tại phiên tòa bị hại vắng mặt nhưng đã có quan điểm xin vắng mặt, người làm chứng vắng mặt. Xét thấy, tại giai đoạn điều tra, bị hại và người làm chứng đã được Cơ quan điều tra lấy lời khai theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên việc vắng mặt của bị hại và người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại và người làm chứng theo quy định tại khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

- Về tội danh:

[3] Về các chứng cứ xác định có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang do cơ quan điều tra lập vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 31 tháng 8 năm 2020 tại tổ dân phố 5, thị trấn An Dương, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, phù hợp bản Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng cùng với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Thành T đã có hành vi lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động của chị Nguyễn Thị Thanh L tại gia đình anh Nguyễn Văn N ở tổ, Thị trấn A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản là có căn cứ. Do vậy, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “ Trộm cắp tài sản ”, tội phạm được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Tính chất vụ án là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự xã hội, gây dư luận xấu ở địa phương. Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý, bản thân là người nghiện ma túy nên hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt một mức án cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[5] Trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Thanh L theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng có trị giá 2.700.000 đồng, nên hành vi phạm tội của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[8] Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước. Xét tính chất, mức độ tội phạm của bị cáo, bản thân bị cáo thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra vụ án, cơ quan điều tra có thu giữ 01 gói ma túy sau khi giám định số vật chứng còn lại được đựng trong 01 phong bì thư dán kín mép, có dấu niêm phong số 559/2020/PC09 (0,08 gam heroine, đã giám định hết); 01 điện thoại samsung màu trắng của T đã hỏng; số tiền 190.000 đồng, Cơ quan điều tra đã chuyển Chi cục Thi hành án huyện An Dương, thành phố Hải Phòng để xử lý theo thẩm quyền; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A31, màu xanh bị cáo chiếm đoạt của chị L.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A31, màu xanh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị Thanh L. Đối với số vật chứng 01 phong bì thư dán kín mép, có dấu niêm phong số 559/2020/PC09 của cơ quan giám định bên trong đựng vỏ mẫu vật còn lại sau khi giám định tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại samsung màu trắng của T đã hỏng, tại phiên tòa bị cáo có quan điểm không nhận lại nên tịch thu tiêu hủy; số tiền 190.000 đồng là tài sản của bị cáo cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án dân sự của bị cáo.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu honda Wave, màu đỏ mang biển số 16M6 – 8716, có số khung NJ10*200039363*, số máy 1P53F*Y025781* có chủ sở hữu là anh Nguyễn Công N, sinh năm 1962, ở 14 Nguyễn T, Điện Biên, Quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Anh N khai: Anh mua xe máy trên vào năm 2001, đến năm 2009 anh Nghiệp đã bán cho một người nam giới anh Nghiệp không biết tên với giá 8.000.000 đồng, không viết giấy tờ mua bán. Còn T khai: T mua từ đầu năm 2019, của một người T không nhớ tên tại quán nước ở huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng với giá 2.000.000 đồng. Khi mua bên bán hai bên có viết giấy tờ mua bán cho nhau, giấy tờ xe mang tên anh Nguyễn Công N nhưng lâu ngày T không nhớ rõ được tên người bán, giấy tờ mua bán và đăng ký xe T đã làm mất nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ chiếc xe để điều tra làm rõ, xử lý sau.

- Về trách nhiệm dân sự và các vấn đề khác:

[10] Bị hại chị Nguyễn Thị Thanh L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với số ma túy Cơ quan điều tra đã thu giữ của Nguyễn Thành T, T khai là T mua về để sử dụng, ngoài ra không còn mục đích nào khác. Tại bản kết luận số 559/KLGD – MT ngày 04/ 9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,08 gam, là loại Heroine. Công an huyện An Dương, thành phố Hải Phòng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thành T về hành vi trên là có căn cứ.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho T ở khu vực ngã tư An Dương, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng hiện chưa xác định được lai lịch, tên tuổi địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

[11] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 254, 259, 260 và Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành T 09 (chín) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù của bị cáo được tính từ ngày bị tạm giữ 31/8/2020.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Nguyễn Thành T

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư dán kín các mép, có dấu niêm phong số 559/2020/PC09; 01 chiếc điện thoại sam sung màu trắng của T đã hỏng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy, tạm giữ số tiền 190.000đồng đã thu giữ của bị cáo để đảm bảo thi hành án dân sự của bị cáo.

(Toàn bộ các vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/10/ 2020 giữa

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương, thành phố Hải Phòng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 buộc bị cáo Nguyễn Thành T phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương;
- Cơ quan thi hành án hình sự huyện An Dương;
- Phòng PV06 CATP; Phòng PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương;
- Bị cáo, Bị hại.
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương;
- Cơ quan thi hành án hình sự huyện An Dương;
- Phòng PV 27 CATP; Phòng PC 81 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương